

Số: 808 /TB-ĐHKT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đại học năm 2024

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học năm 2022 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học chính quy tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 1328/QĐ-ĐHQGHN ngày 18/04/2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy định cơ chế đặc thù trong tuyển sinh và đào tạo liên thông bậc trung học phổ thông và bậc đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 4412/QĐ-ĐHQGHN ngày 31/12/2021 của Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy định về quản lý và thu hút người nước ngoài học tập ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 5292/QĐ-ĐHQGHN ngày 29/12/2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định 585/QĐ-ĐHQGHN ngày 01/03/2024 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc giao chỉ tiêu tuyển đại học chính quy, thạc sĩ chính quy, tiến sĩ năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-ĐHKT ngày 19/03/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế về việc ban hành Đề án tuyển sinh đại học năm 2024;

Trường Đại học Kinh tế thông báo tuyển sinh đại học năm 2024 như sau:

I. Tuyển sinh đại học chính quy trong nước

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh chung

*** Đối tượng chung**

Theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), bao gồm:

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam **hoặc** có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;
- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật;

*** Điều kiện chung**

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đầy đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định;

2. Phạm vi tuyển sinh

Trường Đại học Kinh tế tuyển sinh các thí sinh trên phạm vi cả nước và tuyển sinh người nước ngoài theo quy định nêu trên.

3. Các ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

Trường Đại học Kinh tế tuyển sinh đại học chính quy như sau:

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024								
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4		
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)									
I	Lĩnh vực Kinh doanh và quản lý														
I	Ngành Quản trị kinh doanh														
	Đại học	7340101 /73401	Quản trị kinh doanh /Kinh doanh	100	Xét tuyển phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	195	A01	Tiếng Anh	D01	Tiếng Anh	D09	Tiếng Anh	D10	Tiếng Anh	
					- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 - Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024										
				402	Xét tuyển theo kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức	50								Q00	
				408	Xét tuyển chứng chỉ quốc tế	156									
					- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và kết hợp phỏng vấn - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT - Xét tuyển chứng chỉ A-level									E48	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT	2								E31	

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT									
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác	
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4			
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)										
				303	Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN và xét tuyển dự bị đại học	6									E33	
					- Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN - Xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học											
				503	Xét tuyển lưu học sinh	1									E53	
				409	Xét tuyển ngành Quản trị kinh doanh dành cho các tài năng thể thao	50										
2	Ngành Tài chính – Ngân hàng															
			Tài chính –	100	Xét tuyển phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	150	A01	Tiếng Anh	D01	Tiếng Anh	D09	Tiếng Anh	D10	Tiếng Anh		
			Ngân hàng /Tài chính –		- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 - Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024											
			Ngân hàng –	402	Xét tuyển theo kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức	30									Q00	
			Bảo hiểm	408	Xét tuyển chứng chỉ quốc tế	221										

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT									
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024									
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4		Tổ hợp xét tuyển phương thức khác	
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)										
					- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và kết hợp phỏng vấn - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT - Xét tuyển chứng chỉ A-level											E48
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT	2										E31
				303	Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN và xét tuyển dự bị đại học	6										E33
					- Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN - Xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học											
				503	Xét tuyển lưu học sinh	1										E53
3	Ngành Kế toán															
	Đại học	7340301 /73403	Kế toán	100	Xét tuyển phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	125	A01	Tiếng Anh	D01	Tiếng Anh	D09	Tiếng Anh	D10	Tiếng Anh		

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT								
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4		
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)									
			/Kế toán – Kiểm toán		- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 - Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024										
				402	Xét tuyển theo kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức	80									Q00
				408	Xét tuyển chứng chỉ quốc tế	101									
					- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và kết hợp phỏng vấn - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT - Xét tuyển chứng chỉ A-level									E48	
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT	1									E31
				303	Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN và xét tuyển dự bị đại học	2									E33

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT									
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024									
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4		Tổ hợp xét tuyển phương thức khác	
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)										
					- Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN - Xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học											
				503	Xét tuyển lưu học sinh	1										E53
II	Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi															
I	Ngành Kinh tế quốc tế															
				100	Xét tuyển phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	150	A01	Tiếng Anh	D01	Tiếng Anh	D09	Tiếng Anh	D10	Tiếng Anh		
					- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 - Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024											
				402	Xét tuyển theo kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức	40										Q00
				408	Xét tuyển chứng chỉ quốc tế	301										

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT								
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4		
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)									
					- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và kết hợp phỏng vấn - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT - Xét tuyển chứng chỉ A-level										E48
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT	2									E31
				303	Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN và xét tuyển dự bị đại học	6									E33
					- Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN - Xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học										
				503	Xét tuyển lưu học sinh	1									E53
2	Ngành Kinh tế														
	Đại học	7310101 /73101	Kinh tế	100	Xét tuyển phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	100	A01	Tiếng Anh	D01	Tiếng Anh	D09	Tiếng Anh	D10	Tiếng Anh	

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT								
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4		
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)									
			/Kinh tế học		- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 - Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024										
				402	Xét tuyển theo kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức	40									Q00
				408	Xét tuyển chứng chỉ quốc tế	212									
					- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và kết hợp phỏng vấn - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT - Xét tuyển chứng chỉ A-level										E48
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT	2									E31
				303	Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN và xét tuyển dự bị đại học	5									E33

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT								
							Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác
							Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4		
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)									
					- Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN - Xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học										
				503	Xét tuyển lưu học sinh	1									E53
3	Ngành Kinh tế phát triển														
				100	Xét tuyển phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	100	A01	Tiếng Anh	D01	Tiếng Anh	D09	Tiếng Anh	D10	Tiếng Anh	
					- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 - Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024										
				402	Xét tuyển theo kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức	60									Q00
				408	Xét tuyển chứng chỉ quốc tế	146									
					- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và kết hợp phỏng vấn										E48

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành	Ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT								
							<i>Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024</i>								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác
							<i>Tổ hợp xét tuyển 1</i>		<i>Tổ hợp xét tuyển 2</i>		<i>Tổ hợp xét tuyển 3</i>		<i>Tổ hợp xét tuyển 4</i>		
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)									
					- Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT - Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT - Xét tuyển chứng chỉ A-level										
				301	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT	1									E31
				303	Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN và xét tuyển dự bị đại học	2									E33
					- Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN - Xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học										
				503	Xét tuyển lưu học sinh	1									E53
		Tổng				2350									

***Luru ý:**

(1) Trường hợp thí sinh xét tuyển theo từng phương thức trong phương thức khác nhập học ít hơn chỉ tiêu được duyệt, chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển phương thức xét tuyển còn lại trong phương thức khác.

(2) Trường hợp thí sinh xét tuyển theo các phương thức khác nhập học ít hơn chỉ tiêu được duyệt, chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT.

(3) Tổ hợp xét tuyển:

- A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh).

- D01 (Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh).

- D09 (Toán, Lịch sử, Tiếng Anh).

- D10 (Toán, Địa lý, Tiếng Anh).

4. Các phương thức xét tuyển

STT	Phương thức xét tuyển	Thời gian nhận hồ sơ	Lệ phí	Ghi chú
4.1	Phương thức xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024			
	- Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	Theo Quy định của Bộ GD&ĐT		Chi tiết tại Phụ lục 1
	- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	12/05 – 12/06/2024	30.000đ/hồ sơ	Chi tiết tại Phụ lục 2
4.2	Xét tuyển kết quả thi đánh giá năng lực học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức	12/05 – 12/06/2024	30.000đ/hồ sơ	Chi tiết tại Phụ lục 3
4.3	Xét tuyển chứng chỉ quốc tế			
	- Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và phỏng vấn	24/03 – 28/05/2024	Tổng: 530.000đ (trong đó: 30.000đ/hồ sơ; Phỏng vấn: 500.000đ/thí sinh)	Chi tiết tại Phụ lục 4
	- Xét tuyển chứng chỉ quốc tế khác (SAT, ACT, A-Level)	12/05 – 12/06/2024	30.000đ/hồ sơ	Chi tiết tại Phụ lục 5
4.4	Xét tuyển thẳng theo Quy chế của Bộ GD&ĐT	12/05 – 12/06/2024	30.000đ/hồ sơ	Chi tiết tại Phụ lục 6
4.5	Xét tuyển thẳng theo quy định ĐHQGHN và xét tuyển dự bị đại học			
	Xét tuyển thẳng theo quy định ĐHQGHN	12/05 – 12/06/2024	30.000đ/hồ sơ	Chi tiết tại Phụ lục 7
	Xét tuyển dự bị đại học	12/05 – 12/06/2024	30.000đ/hồ sơ	Chi tiết tại Phụ lục 8
4.6	Xét tuyển lưu học sinh	12/05 – 12/06/2024	30.000đ/hồ sơ	Chi tiết tại Phụ lục 9, Phụ lục 9.1
4.7	Xét tuyển ngành Quản trị kinh doanh dành cho các tài năng thể thao		30.000đ/hồ sơ	Có Thông báo tuyển sinh riêng

*** Lưu ý:**

Thời gian đăng ký xét tuyển có thể điều chỉnh khi có Hướng dẫn công tác tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN.

5. Nguyên tắc xét tuyển chung

5.1. Nguyên tắc xét tuyển chung

- Trường Đại học Kinh tế xét tuyển các nguyện vọng thí sinh đã đăng ký theo nguyên tắc từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;
- Trường hợp Nhà trường xét tuyển không đủ chỉ tiêu theo một phương thức, số chỉ tiêu còn lại được chuyển sang các phương thức khác;
- Điểm xét tuyển của PTXT sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024: theo thang điểm 40 và làm tròn đến hai chữ số thập phân;
- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sớm nếu có nguyện vọng xét tuyển vào Trường ĐHKT bắt buộc phải đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT;
- Nhà trường công bố trúng tuyển chính thức sau khi thí sinh tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương);

5.2. Nguyên tắc xét tuyển PTXT sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

- Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, Nhà trường sử dụng các tiêu chí phụ sau:
 - (1) Tiêu chí phụ 1: Xét trúng tuyển theo điểm từ cao xuống thấp của môn thi Toán.
 - (2) Tiêu chí phụ 2: Xét trúng tuyển theo thứ tự nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường.

- Không có chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp xét tuyển;

5.3. Nguyên tắc xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT và kết hợp phỏng vấn

Thí sinh trúng tuyển khi kết quả phỏng vấn được đánh giá ĐẠT.

5.4. Nguyên tắc xét tuyển ngành Quản trị kinh doanh dành cho các tài năng thể thao

- Phương thức xét tuyển 1

Xét tuyển thí sinh căn cứ vào cấp độ, quy mô giải thi đấu từ cao xuống thấp.

- Phương thức xét tuyển 2

Xét tuyển dựa trên kết quả đánh giá hồ sơ đăng ký xét tuyển và phỏng vấn từ cao xuống thấp.

6. Chính sách ưu tiên

6.1. Ưu tiên khu vực, đối tượng

6.1.1. Nguyên tắc cộng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng

Trường ĐHKT áp dụng cộng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng như sau:

- Mức điểm ưu tiên áp dụng cho khu vực: khu vực 1 (KV1) là 0,75 điểm, khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) là 0,5 điểm, khu vực 2 (KV2) là 0,25 điểm; khu vực 3 (KV3) không được tính điểm ưu tiên;

- Mức điểm ưu tiên áp dụng cho nhóm đối tượng: nhóm đối tượng UT1 (gồm các đối tượng 01 đến 04) là 2,0 điểm và cho nhóm đối tượng UT2 (gồm các đối tượng 05 đến 07) là 1,0 điểm;

- Các mức điểm ưu tiên tương ứng với tổng điểm 3 môn (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo thang điểm 10 đối với từng môn thi (không nhân hệ số);

- Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định quy định của Bộ GD&ĐT tại Quy chế tuyển sinh đại học hiện hành.

- Trường hợp phương thức tuyển sinh sử dụng thang điểm khác thì mức điểm ưu tiên được quy đổi tương đương;

- Thí sinh chỉ được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp;

6.1.2. Cách tính điểm ưu tiên theo từng phương thức xét tuyển

Nhà trường áp dụng cộng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng đối với các phương thức xét tuyển cụ thể như sau:

(1) PTXT sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024: theo quy định của Bộ GD&ĐT tại Quy chế tuyển sinh đại học hiện hành.

(2) PTXT kết quả ĐGNL học sinh bậc THPT:

- Đối với thí sinh đạt tổng điểm dưới 112,5 điểm được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = \text{Mức điểm ưu tiên} \times 5$$

- Đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 112,5 trở lên được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(150 - \text{Điểm Đánh giá năng lực})/37,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên} \times 5$$

6.2. Ưu tiên đối với thí sinh xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển:

6.2.1. Xét tuyển thẳng: Quy định chi tiết tại **Phụ lục 6** (xét tuyển thẳng theo Quy chế của Bộ GD&ĐT) và **Phụ lục 7** (xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN) của Thông báo này.

6.2.2. Ưu tiên xét tuyển: Quy định chi tiết tại **Phụ lục 10 của Thông báo này**

6.2.2.1. Đối tượng và điều kiện ưu tiên xét tuyển

Thí sinh xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 và lựa chọn một trong các thành tích sau (**thí sinh chỉ được chọn 1 thành tích cao nhất**) để ưu tiên xét tuyển:

a. Theo Quy chế của Bộ GD&ĐT:

Đối với thí sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia (giải nhất, giải nhì, giải ba) và không dùng quyền xét tuyển thẳng, thí sinh có thể đăng ký ưu tiên xét tuyển.

b. Theo Quy định của ĐHQGHN:

- Thí sinh là học sinh hệ không chuyên của các trường THPT thuộc ĐHQGHN (có học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT), có thể lựa chọn một trong các giải thưởng sau để Ưu tiên xét tuyển:

(1) **Tiêu chí 1:** Đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế (có nội dung dự án, đề tài nghiên cứu)

cứu khoa học thuộc 2 lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi; kinh doanh và quản lý);

Thí sinh phải nộp kèm:

- + Nội dung dự án, đề tài nghiên cứu khoa học;
- + Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT;

(2) *Tiêu chí 2:* Đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN (*môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của nhà trường*);

- Ngoài ra, các thí sinh (*học sinh THPT toàn quốc có học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT*) lựa chọn một trong các giải thưởng sau để Ưu tiên xét tuyển:

(1) *Tiêu chí 1:* Đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN (*môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của Nhà trường*);

(2) *Tiêu chí 2:* Là thành viên tham gia cuộc thi thảng của chương trình “**Đường lên đỉnh Olympia**” do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức hàng năm và có điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên;

(3) *Tiêu chí 3:* Đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, có môn đạt giải thuộc tổ hợp xét tuyển và điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên;

6.2.2.2. Cách tính điểm ưu tiên xét tuyển

Điểm ưu tiên xét tuyển được cộng vào tổng điểm xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 sau khi đã quy đổi điểm từ giải thưởng sang điểm cộng thang 30 theo các cấp độ:

(1) Giải khu vực, quốc tế (theo quy định ĐHQGHN):

- + Giải nhất: cộng 2 điểm
- + Giải nhì: cộng 1.5 điểm
- + Giải ba: cộng 1 điểm

(2) Giải cấp quốc gia (theo Quy chế của Bộ GD&ĐT):

- + Giải nhất: cộng 2 điểm
- + Giải nhì: cộng 1.5 điểm
- + Giải ba: cộng 1 điểm

(3) Giải cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc giải cấp ĐHQGHN (theo quy định của ĐHQGHN):

- + Giải nhất: cộng 1.5 điểm
- + Giải nhì: cộng 1 điểm
- + Giải ba: cộng 0.5 điểm

(4) Giải trong Cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức (theo quy định ĐHQGHN)

+ Giải theo Cuộc thi năm:

- Giải nhất Cuộc thi: cộng 1.5 điểm
- Giải nhì Cuộc thi: cộng 1 điểm
- Giải ba Cuộc thi: cộng 0.5 điểm

- + Giải nhất quý: cộng 1 điểm
- + Giải nhất tháng: cộng 0.5 điểm

7. Học phí

7.1. Sinh viên đại học chính quy trong nước (theo định mức KTKT được phê duyệt):

Mức học phí dự kiến áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2024 như sau:

- + Năm học 2024-2025: 4.400.000 đồng/tháng (tương đương 44.000.000 đồng/năm)
- + Năm học 2025-2026: 4.600.000 đồng/tháng (tương đương 46.000.000 đồng/năm)
- + Năm học 2026-2027: 4.800.000 đồng/tháng (tương đương 48.000.000 đồng/năm)
- + Năm học 2027-2028: 5.000.000 đồng/tháng (tương đương 50.000.000 đồng/năm)

7.2. Sinh viên đại học chính quy (ngành Quản trị kinh doanh dành cho các tài năng thể thao):

Mức học phí dự kiến áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2024: 98.000.000 đồng/sinh viên/ khóa học (tương ứng 2.450.000 đồng/tháng; 726.000 đồng/tín chỉ).

II. Tuyển sinh đại học liên kết đào tạo với nước ngoài

Tổng chỉ tiêu: 400

Trong đó:

- Theo kết quả thi THPT: 30
- Theo phương thức khác: 370

1. Ngành Quản trị kinh doanh (do Đại học Troy, Hoa Kỳ cấp bằng)

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành	Mã xét tuyển	Ngành học/ Nhóm ngành	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT										Mã tổ hợp xét tuyển phương thức khác			
								Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024													
								Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4							
								Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính						
							200														
1	Đại học	734010121	QHE80	Quản trị kinh doanh (do Đại học Troy, Hoa Kỳ cấp bằng)	504	Xét tuyển thẳng	45													E54	
					505	Xét học bạ THPT	130														E55
					506	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024	15														
					507	Xét kết quả thi ‘Đánh giá năng lực’ do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức	5														E57
					508	Xét điểm các bài thi đánh giá năng lực khác	4														
					509	Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THPT nước ngoài	1													E59	

2. Ngành Quản trị kinh doanh (do Đại học St.Francis, Hoa Kỳ cấp bằng)

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành	Mã xét tuyển	Ngành học/ Khối ngành	Mã phương thức xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu	Mã tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT								Tổ hợp xét tuyển phương thức khác			
								Tổ hợp xét tuyển PTXT kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024											
								Tổ hợp xét tuyển 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4					
								Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính				
							200												E54
							45												E55
							130												
							15	A01	Tiếng Anh	D01	Tiếng Anh	D07	Tiếng Anh	D08	Tiếng Anh				
							5												E57
							4												E58
							1												E59

*Lưu ý:

- A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh).
- D01 (Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh).
- D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh).
- D08 (Toán, Sinh học, Tiếng Anh).

2. Hồ sơ tuyển sinh

Phát hành và tiếp nhận từ ngày 01/02/2024 đối với Cử nhân Quản trị kinh doanh liên kết với Đại học St.Francis, Hoa Kỳ và từ ngày 01/02/2024 đối với Cử nhân Quản trị kinh doanh liên kết với Đại học Troy, Hoa Kỳ tại Văn phòng Tuyển sinh Quốc tế - Trung tâm Đào tạo và Giáo dục Quốc tế (Phòng 106, Nhà E4, số 144 đường Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) (*Chi tiết tại Phụ lục 11 và Phụ lục 12*).

III. Thông tin liên hệ

Tên trường: Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

Mã trường: QHE

1. Địa chỉ:

Trụ sở chính: Nhà E4, số 144 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

2. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://ueb.vnu.edu.vn>

4. Địa chỉ các trang mạng xã hội:

- **Email:** <http://tuyensinhdaihoc.ueb.edu.vn>

- **Facebook:** www.facebook.com/ueb.edu.vn

4. Điện thoại liên hệ tuyển sinh:

4.1. Tuyển sinh đại học chính quy trong nước:

- **Tư vấn tuyển sinh:**

024.37547506/máy lẻ 666, 888

Hotline tư vấn tuyển sinh: 0913 486 773

- **Công tác xét tuyển:**

024.37547506/máy lẻ 306, 305, 554, 534

Hotline tư vấn công tác xét tuyển: 0862 415 556 (8h00 đến 17h30 từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)

- **Lệ phí xét tuyển:**

Hotline lệ phí xét tuyển: 0862 056 356 (8h00 đến 17h30 từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần)

4.2. Tuyển sinh đại học chính quy liên kết đào tạo do đối tác nước ngoài cấp bằng:

Tư vấn tuyển sinh: 024.37547506/máy lẻ 508, 518

Hotline: 03 8535 8535/0926 992 688

Trường Đại học Kinh tế trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (để b/c);
- Các Sở GD&ĐT (để p/h t/h);
- Các trường THPT (để p/h t/h);
- Lưu: VT, ĐT, H62.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2024



Lê Trung Thành

Phụ lục 1
Xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

1. Đối tượng: Thí sinh sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển theo 04 tổ hợp: A01, D01, D09, D10 (*chi tiết tại mục 3 – Các ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh của Thông báo này*);

- Thí sinh được đăng ký xét tuyển không giới hạn số nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp;

- Trường Đại học Kinh tế sẽ thông báo cụ thể ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào sau khi có kết quả thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Không có chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp xét tuyển;

- **Điểm xét tuyển** = tổng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024 theo tổ hợp xét tuyển (*thang điểm 40, môn tiếng Anh nhân hệ số 2*) + điểm ưu tiên khu vực, đối tượng (*nếu có*) + điểm ưu tiên quy đổi từ giải thưởng (*nếu có, theo quy định tại mục 6.2.2 của Thông báo này*);

- Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách:

(1) Tiêu chí phụ 1: Xét trúng tuyển theo điểm từ cao xuống thấp của môn thi Toán.

(2) Tiêu chí phụ 2: Xét trúng tuyển theo thứ tự nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường.

4. Thời gian và hình thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT

Phụ lục 2

Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

1. Đối tượng:

Thí sinh đáp ứng ngưỡng đầu vào sau: Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS đạt từ 5.5 trở lên hoặc TOEFL iBT đạt từ 72 trở lên.

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

- Thí sinh sử dụng chứng chỉ tiếng Anh quốc tế **IELTS đạt từ 5.5 trở lên** hoặc chứng chỉ **TOEFL iBT đạt từ 72 trở lên** được quy đổi điểm tiếng Anh theo bảng sau:

BẢNG QUY ĐỔI ĐIỂM CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ SANG THANG ĐIỂM 10

STT	Trình độ IELTS	Trình độ TOEFL iBT	Quy đổi điểm chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo thang điểm 10
1	5.5	72-78	8.50
2	6.0	79-87	9.00
3	6.5	88-95	9.25
4	7.0	96-101	9.50
5	7.5	102-109	9.75
6	8.0-9.0	110-120	10.00

- Yêu cầu của chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

(1) Đơn vị cấp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

✓ Chứng chỉ IELTS: do British Council (BC) hoặc International Development Program (IDP) cấp

✓ Chứng chỉ TOEFL iBT: do Educational Testing Service (ETS) cấp

(2) Hình thức thi của chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: Thí sinh không sử dụng chứng chỉ tiếng Anh thi trực tuyến để đăng ký xét tuyển.

(3) Loại chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (IELTS): IELTS Academic.

(4) Yêu cầu điểm của 4 kỹ năng chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

STT	Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế	Điểm tối thiểu của mỗi kỹ năng			
		Nghe	Nói	Đọc	Viết
1	IELTS	4.5	4.5	4.5	4.5
2	TOEFL iBT	15	15	15	15

- **Thời hạn chứng chỉ:** Còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm tính từ ngày dự thi đến ngày đăng ký xét tuyển;

3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương);

- Nhà trường cập nhật điểm chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đã quy đổi sang thang điểm 10 lên Hệ thống Hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để thực hiện xét tuyển kết hợp cùng 02 môn thi còn lại (thuộc tổ hợp xét tuyển) trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

- **Tiêu chí phụ:** Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, Nhà trường xét trúng tuyển theo kết quả từ cao xuống thấp của môn Toán trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

4. Thời gian đăng ký xét tuyển trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế:
Từ ngày 12/05 – 12/06/2024

5. Hình thức đăng ký xét tuyển:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo các bước sau:

5.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến:

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế để đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

- **Bước 1.1.** Thí sinh điền đầy đủ nội dung Phiếu đăng ký xét tuyển theo hướng dẫn tại Hệ thống xét tuyển đại học;

- **Bước 1.2.** Thí sinh lựa chọn 1 trong các chứng chỉ sau để cập nhật lên Hệ thống xét tuyển đại học:

(1) Bản gốc Chứng chỉ IELTS;

(2) Bản gốc Chứng chỉ TOEFL iBT;

5.2. Bước 2: Nộp lệ phí đăng ký xét tuyển qua hình thức chuyển khoản:

- Lệ phí: 30.000 đồng/hồ sơ

- Cách thức nộp lệ phí: Thí sinh xem Hướng dẫn nộp lệ phí xét tuyển tại Hệ thống xét tuyển đại học **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

Phụ lục 3
Xét tuyển kết quả thi Đánh giá năng lực (ĐGNL) học sinh bậc THPT
do ĐHQGHN tổ chức

1. Đối tượng:

Thí sinh sử dụng kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức.

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

2.1. Điều kiện kết quả thi ĐGNL:

Thí sinh có kết quả thi ĐGNL học sinh bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức: **đạt tối thiểu 80/150 điểm;**

2.2. Điều kiện tiếng Anh:

Thí sinh đáp ứng một trong các điều kiện sau:

2.2.1. Điểm trung bình chung môn Tiếng Anh:

Điểm trung bình chung môn Tiếng Anh mỗi học kỳ trong 5 học kỳ bậc THPT (lớp 10, lớp 11, học kỳ 1 lớp 12) **đạt tối thiểu 7.0.**

2.2.2. Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

- Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS **đạt từ 5.5 trở lên** hoặc chứng chỉ TOEFL iBT **đạt từ 72 trở lên;**

- **Yêu cầu của chứng chỉ tiếng Anh quốc tế**

(1) Đơn vị cấp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

✓ Chứng chỉ IELTS: do British Council (BC) hoặc International Development Program (IDP) cấp

✓ Chứng chỉ TOEFL iBT: do Educational Testing Service (ETS) cấp

(2) Hình thức thi của chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: Thí sinh không sử dụng chứng chỉ tiếng Anh thi trực tuyến để đăng ký xét tuyển.

(3) Loại chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (IELTS): IELTS Academic.

(4) Yêu cầu điểm của 4 kỹ năng chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

STT	Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế	Điểm tối thiểu của mỗi kỹ năng			
		Nghe	Nói	Đọc	Viết
1	IELTS	4.5	4.5	4.5	4.5
2	TOEFL iBT	15	15	15	15

2.3. Thời hạn kết quả ĐGNL và chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: Còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm tính từ ngày dự thi đến ngày đăng ký xét tuyển;

2.4. Số nguyện vọng:

Thí sinh được đăng ký xét tuyển tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp;

3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển theo nguyên tắc từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;
- **Tiêu chí phụ:** Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, Nhà trường xét trúng tuyển theo điểm từ cao xuống thấp của điểm trung bình chung môn Tiếng Anh của 5 học kỳ (*lớp 10, lớp 11, học kỳ 1 lớp 12*) hoặc kết quả chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS hoặc chứng chỉ TOEFL iBT.

- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sớm nếu có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Kinh tế bắt buộc phải đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo kế hoạch chung;

4. Thời gian đăng ký xét tuyển trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế: Từ ngày 12/05 – 12/06/2024

5. Hình thức đăng ký xét tuyển:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo các bước sau:

5.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến:

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế để đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: xettuyendaihoc.ueb.edu.vn

- **Bước 1.1.** Thí sinh cập nhật nội dung Phiếu đăng ký xét tuyển theo hướng dẫn tại Hệ thống xét tuyển đại học;

- **Bước 1.2.** Thí sinh cập nhật lên Hệ thống xét tuyển đại học, bao gồm:

- (1) Bản chính Kết quả thi ĐGNL;

- (2) Tiếng Anh:

Thí sinh lựa chọn và cập nhật lên Hệ thống xét tuyển đại học 1 trong các học bạ/chứng chỉ sau:

- Bản gốc Học bạ bậc THPT (*trong đó có kết quả học tập năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12*);

- Bản gốc Chứng chỉ IELTS;

- Bản gốc Chứng chỉ TOEFL iBT;

- (3) Bản gốc minh chứng ưu tiên đối tượng, khu vực (nếu có);

5.2. Bước 2: Nộp lệ phí đăng ký xét tuyển qua hình thức chuyển khoản:

- Lệ phí: 30.000 đồng/hồ sơ

- Cách thức nộp lệ phí: Thí sinh xem Hướng dẫn nộp lệ phí xét tuyển tại Hệ thống xét tuyển đại học xettuyendaihoc.ueb.edu.vn

Phụ lục 4
Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả học tập bậc THPT
và kết hợp phỏng vấn

1. Đối tượng:

Thí sinh sử dụng chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS hoặc TOEFL iBT **kết hợp** kết quả học tập trung bình 5 học kỳ bậc THPT (năm lớp 10,11 và học kỳ 1 lớp 12) của 02 môn trong tổ hợp xét tuyển và **kết hợp** phỏng vấn

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

2.1. Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

- ***Yêu cầu của chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:***

(1) Đơn vị cấp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

√ Chứng chỉ IELTS: do British Council (BC) hoặc International Development Program (IDP) cấp

√ Chứng chỉ TOEFL iBT: do Educational Testing Service (ETS) cấp

(2) *Hình thức thi của chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:* Thí sinh không sử dụng chứng chỉ tiếng Anh thi trực tuyến để đăng ký xét tuyển.

(3) *Loại chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (IELTS):* IELTS Academic.

(4) *Yêu cầu điểm của 4 kỹ năng chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:*

STT	Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế	Điểm tối thiểu của mỗi kỹ năng			
		<i>Nghe</i>	<i>Nói</i>	<i>Đọc</i>	<i>Viết</i>
1	IELTS	4.5	4.5	4.5	4.5
2	TOEFL iBT	15	15	15	15

(5) *Thời hạn chứng chỉ:* Còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm từ ngày dự thi đến ngày đăng ký xét tuyển;

- Thí sinh đáp ứng trình độ chứng chỉ tiếng Anh IELTS hoặc TOEFL iBT của mỗi ngành theo bảng sau:

STT	Ngành	Trình độ IELTS đạt tối thiểu	Trình độ TOEFL iBT đạt tối thiểu
1	Kinh tế quốc tế	6.5	88
2	Quản trị kinh doanh	6.5	88
3	Tài chính ngân hàng	5.5	72
4	Kinh tế	5.5	72
5	Kế toán	5.5	72
6	Kinh tế phát triển	5.5	72

2.2. Kết quả học tập: Điểm trung bình chung 5 học kỳ bậc THPT (lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) của 02 môn trong tổ hợp xét tuyển (trong đó có môn Toán + Ngữ văn/Vật lý/Địa lý/Lịch sử) từ 15.0 điểm trở lên.

2.3. Số nguyện vọng: Thí sinh được đăng ký xét tuyển tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển theo nguyên tắc từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;
- Thí sinh trúng tuyển khi kết quả phỏng vấn được đánh giá ĐẠT.
- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sớm nếu có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Kinh tế bắt buộc phải đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo kế hoạch chung;

4. Thời gian đăng ký xét tuyển trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo 6 đợt như sau:

(1) Đợt 1: 24/03 – 31/03/2024

(2) Đợt 2: 03/04 – 10/04/2024

(3) Đợt 3: 14/04 – 21/04/2024

(4) Đợt 4: 28/04 – 05/05/2024

(5) Đợt 5: 12/05 – 19/05/2024

(6) Đợt 6: 21/05 – 28/05/2024

5. Hình thức đăng ký xét tuyển:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo các bước sau:

5.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến:

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế để đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: xettuyendaihoc.ueb.edu.vn

- **Bước 1.1.** Thí sinh điền đầy đủ nội dung Phiếu đăng ký xét tuyển theo hướng dẫn tại Hệ thống xét tuyển đại học;
- **Bước 1.2.** Thí sinh cập nhật lên Hệ thống xét tuyển đại học, bao gồm:

(1) Tiếng Anh:

Thí sinh lựa chọn và cập nhật 1 trong 2 chứng chỉ sau:

- Bản gốc Chứng chỉ IELTS;
- Bản gốc Chứng chỉ TOEFL iBT;

(2) Bản sao hợp lệ học bạ 5 học kỳ bậc THPT (lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12);

5.2. Bước 2: Nộp lệ phí đăng ký xét tuyển qua hình thức chuyển khoản:

- Tổng lệ phí: 530.000đ/thí sinh, trong đó:
 - + Lệ phí hồ sơ: 30.000 đồng/hồ sơ/thí sinh
 - + Lệ phí phỏng vấn: 500.000đ/thí sinh

- Cách thức nộp lệ phí: Thí sinh xem Hướng dẫn nộp lệ phí xét tuyển tại Hệ thống xét tuyển đại học xettuyendaihoc.ueb.edu.vn

6. Lịch phỏng vấn và kết quả phỏng vấn:

Thí sinh xem lịch phỏng vấn và hướng dẫn phỏng vấn trước thời gian phỏng vấn 2 ngày và xem kết quả sau 1 tuần kể từ ngày phỏng vấn tại: xettuyendaihoc.ueb.edu.vn

- **Đợt 1:** Dự kiến ngày 13/04 – 14/04/2024

- **Đợt 2:** Dự kiến ngày 20/04 – 21/04/2024

- **Đợt 3:** Dự kiến ngày 04/05 – 05/05/2024

- **Đợt 4:** Dự kiến ngày 18/05 – 19/05/2024

- **Đợt 5:** Dự kiến ngày 01/06 – 02/06/2024

- **Đợt 6:** Dự kiến ngày 08/06 – 09/06/2024

- **Đợt 7 (dự trữ):** Dự kiến ngày 15/06 – 16/06/2024 (*dành cho các thí sinh đăng ký đợt 6 nhưng chưa được xếp phỏng vấn ngày 08-09/06/2024*)

Sau 10 ngày kể từ ngày phỏng vấn, Nhà trường sẽ gửi chuyển phát nhanh Thông báo trúng tuyển (đối với thí sinh trúng tuyển) và thí sinh có thể tải Thông báo trúng tuyển tại: xettuyendaihoc.ueb.edu.vn

*** Lưu ý:**

1. Thí sinh đủ điều kiện phỏng vấn khi đáp ứng các điều kiện về hồ sơ xét tuyển và nộp lệ phí đầy đủ theo đúng thời gian đăng ký xét tuyển của mỗi đợt tại mục 4 của Phụ lục này.
2. Mỗi thí sinh chỉ tham gia phỏng vấn 01 lần duy nhất.
3. Nhà trường ko hoàn lại lệ phí trong mọi trường hợp
4. Nhà trường **KHÔNG** nhận đơn phúc tra đối với thí sinh tham gia phỏng vấn và **KHÔNG** tổ chức phỏng vấn lại.

Phụ lục 5
Xét tuyển chứng chỉ quốc tế khác (SAT, ACT, A-LEVEL)

1. Đối tượng:

Thí sinh sử dụng một trong các chứng chỉ/kết quả quốc tế sau:

- Kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT (Scholastic Assessment Test, Hoa Kỳ);
- Kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT;
- Chứng chỉ quốc tế A-Level của Trung tâm Khảo thí Đại học Cambridge (Anh) hoặc Tổ chức Pearson Edexcel;

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

*** Điều kiện xét tuyển chung:**

- *Thời hạn chứng chỉ/kết quả:* Còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm tính từ ngày dự thi đến ngày đăng ký xét tuyển;
- *Số nguyện vọng:* Thí sinh được đăng ký xét tuyển tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp;

2.1. Đối với kết quả SAT:

- Thí sinh có kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT đạt điểm từ 1100/1600.
- Khi đăng ký thi SAT, thí sinh cần khai báo mã đăng ký của ĐHQGHN với Tổ chức thi SAT là **7853-Vietnam National University-Hanoi**;

2.2. Đối với kết quả ACT:

Thí sinh có kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa ACT đạt điểm từ 22/36, trong đó:

- Điểm thành phần môn Toán (Mathematics) $\geq 35/60$;
- Điểm thành phần môn Khoa học (Science) $\geq 22/40$;

2.3. Đối với chứng chỉ A-Level:

Thí sinh sử dụng chứng chỉ A-Level của một trong hai tổ chức dưới đây để tổ hợp 3 môn thi (trong đó có môn Toán) như sau:

- Chứng chỉ A-Level của Trung tâm Khảo thí Đại học Cambridge (Anh): Mức điểm mỗi môn thi đạt từ 60/100 điểm trở lên (tương ứng điểm C, PUM range ≥ 60)
- Chứng chỉ A-Level của Tổ chức Pearson Edexcel: Thí sinh cần đạt từ 7/9 điểm trở lên;

3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển theo nguyên tắc kết quả SAT, ACT hoặc chứng chỉ A-Level từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;

- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sớm nếu có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Kinh tế bắt buộc phải đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo kế hoạch chung;

4. Thời gian đăng ký xét tuyển trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế: Từ ngày 12/05 – 12/06/2024

5. Hình thức đăng ký xét tuyển:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo các bước sau:

5.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến:

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế để đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

- **Bước 1.1.** Thí sinh điền đầy đủ nội dung Phiếu đăng ký xét tuyển theo hướng dẫn tại Hệ thống xét tuyển đại học;

- **Bước 1.2.** Thí sinh lựa chọn 1 trong các kết quả/chứng chỉ sau để cập nhật lên Hệ thống xét tuyển đại học:

(1) Kết quả SAT;

(2) Kết quả ACT;

(3) Chứng chỉ A-Level;

5.2. Bước 2: Nộp lệ phí đăng ký xét tuyển qua hình thức chuyển khoản:

- Lệ phí: 30.000 đồng/hồ sơ

- Cách thức nộp lệ phí: Thí sinh xem Hướng dẫn nộp lệ phí xét tuyển tại Hệ thống xét tuyển đại học **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

Phụ lục 6
Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT

1. Đối tượng:

Thí sinh đạt giải ba trở lên một trong các kỳ thi sau:

- Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế *hoặc* quốc gia;
- Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế *hoặc* quốc gia.

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

2.1. Điều kiện giải thưởng:

- Thí sinh được xét tuyển thẳng theo ngành phù hợp với môn thi *hoặc* nội dung đề tài đạt giải khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- (1) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế (*môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của nhà trường*);
- (2) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế (*có nội dung đề tài thuộc 2 lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi hoặc kinh doanh và quản lý*);
- (3) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia (*môn thi đạt giải thuộc tổ hợp xét tuyển của nhà trường*);
- (4) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia, (*có nội dung đề tài thuộc 2 lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi hoặc kinh doanh và quản lý*);

- **Lưu ý:** Đối với thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế *hoặc* Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia:

- (1) Thí sinh phải cập nhật nội dung đề tài đạt giải lên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế;
- (2) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba tại Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế: Thí sinh phải cập nhật Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT và Giấy chứng nhận đạt giải lên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế;
- (3) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia: Thí sinh phải cập nhật Quyết định cử tham dự của Sở GD&ĐT địa phương lên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế;

2.2. Thời gian đạt giải: Không quá 3 năm tính đến ngày đăng ký xét tuyển.

2.3. Số nguyện vọng: Thí sinh được đăng ký xét tuyển tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển theo nguyên tắc từ cao xuống thấp của giải thưởng đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;

- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sớm nếu có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Kinh tế bắt buộc phải đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo kế hoạch chung;

4. Thời gian đăng ký xét tuyển trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế: Từ ngày 12/05 – 12/06/2024

5. Hình thức đăng ký xét tuyển:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo các bước sau:

5.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế:

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế để đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

- **Bước 1.1.** Thí sinh điền đầy đủ nội dung Phiếu đăng ký xét tuyển theo hướng dẫn tại Hệ thống xét tuyển đại học;

- **Bước 1.2.** Thí sinh lựa chọn và cập nhật 1 trong các 4 bộ giấy chứng nhận sau:

- (1) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế;
- (2) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế + Nội dung đề tài đạt giải + Bản sao hợp lệ Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT;
- (3) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia;
- (4) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia + Nội dung đề tài đạt giải + Bản sao hợp lệ Quyết định cử tham dự của các Sở GD&ĐT địa phương;

5.2. Bước 2: Nộp lệ phí đăng ký xét tuyển qua hình thức chuyển khoản:

- Lệ phí: 30.000 đồng/hồ sơ

- Cách thức nộp lệ phí: Thí sinh xem Hướng dẫn nộp lệ phí xét tuyển tại Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

Phụ lục 7
Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN

1. Đối tượng:

Học sinh THPT hệ chuyên thuộc ĐHQGHN và hệ chuyên/lớp chuyên của các trường THPT chuyên cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đạt giải nhất, nhì, ba một trong các kỳ thi sau:

- Kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;
- Kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN *hoặc* kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển thẳng:

2.1. Danh sách các trường THPT chuyên được xét tuyển thẳng:

Thí sinh là học sinh THPT hệ chuyên thuộc ĐHQGHN và hệ chuyên/lớp chuyên của các trường THPT chuyên cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các trường THPT trọng điểm quốc gia:

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGOÀI ĐẠI HỌC QUỐC GIA
HÀ NỘI ĐƯỢC PHÂN BỐ CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN THẲNG NĂM 2024**

STT	Mã trường	Tên trường	Tỉnh/Thành phố
1	01.008	THPT Chu Văn An	Hà Nội
2	01.009	THPT Chuyên - Trường ĐH Sư phạm Hà Nội	Hà Nội
3	01.010	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
4	01.012	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
5	01.079	THPT Sơn Tây	Hà Nội
6	03.013	THPT Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
7	06.004	THPT Chuyên Cao Bằng	Cao Bằng
8	07.001	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Lai Châu
9	08.018	THPT Chuyên tỉnh Lào Cai	Lào Cai
10	09.009	THPT Chuyên tỉnh	Tuyên Quang
11	10.002	THPT Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
12	11.019	THPT Chuyên tỉnh	Bắc Kạn
13	12.010	THPT Chuyên Thái Nguyên	Thái Nguyên
14	13.001	THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành	Yên Bái
15	14.004	THPT Chuyên Sơn La	Sơn La

STT	Mã trường	Tên trường	Tỉnh/Thành phố
16	15.001	THPT Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
17	16.012	THPT Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
18	17.001	THPT Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
19	18.012	THPT Chuyên Bắc Giang	Bắc Giang
20	19.009	THPT Chuyên Bắc Ninh	Bắc Ninh
21	21.013	THPT Chuyên Nguyễn Trãi	Hải Dương
22	22.011	THPT Chuyên Hưng Yên	Hưng Yên
23	23.012	THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hoà Bình
24	62.002	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	Điện Biên
25	24.011	THPT Chuyên Biên Hòa	Hà Nam
26	25.002	THPT Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
27	26.002	THPT Chuyên Thái Bình	Thái Bình
28	27.011	THPT Chuyên Lương Văn Tụy	Ninh Bình
29	28.010	THPT Chuyên Lam Sơn	Thanh Hoá
30	29.006	THPT Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An
31	29.007	THPT Chuyên Đại học Vinh	Nghệ An
32	30.040	THPT Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
33	05.012	THPT Chuyên Hà Giang	Hà Giang
34	31.004	THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp	Quảng Bình

2.2. Giải thưởng:

Thí sinh có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- (1) *Tiêu chí 1:* Đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế (có nội dung đề tài thuộc 1 trong 2 lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi **hoặc** kinh doanh và quản lý);

Thí sinh phải cập nhật lên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế:

- + Nội dung đề tài đạt giải;
- + Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT;

- (2) *Tiêu chí 2:* Đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN (môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của nhà trường);

- (3) *Tiêu chí 3:* Đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN (môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của nhà trường);

2.3. Thời gian đạt giải: Không quá 3 năm tính đến ngày đăng ký xét tuyển

2.4. Số nguyện vọng: Thí sinh được đăng ký xét tuyển tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

3. Nguyên tắc xét tuyển thẳng:

- Xét tuyển theo nguyên tắc từ cao xuống thấp của giải thưởng đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;

- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sớm nếu có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Kinh tế bắt buộc phải đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo kế hoạch chung;

4. Thời gian đăng ký xét tuyển thẳng trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế: Từ ngày 12/05 – 12/06/2024

5. Hình thức đăng ký xét tuyển thẳng:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo các bước sau:

5.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến:

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế để đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

- **Bước 1.1.** Thí sinh điền đầy đủ nội dung Phiếu đăng ký xét tuyển theo hướng dẫn tại Hệ thống xét tuyển đại học;

- **Bước 1.2.** Thí sinh lựa chọn và cập nhật 1 trong 4 bộ giấy chứng nhận sau:

(1) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế; kèm theo nội dung dự án, đề tài nghiên cứu khoa học và bản sao hợp lệ Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT + Nội dung đề tài đạt giải + Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT;

(2) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN;

(3) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;

5.2. Bước 2: Nộp lệ phí đăng ký xét tuyển qua hình thức chuyển khoản:

- Lệ phí: 30.000 đồng/hồ sơ

- Cách thức nộp lệ phí: Thí sinh xem Hướng dẫn nộp lệ phí xét tuyển tại Hệ thống xét tuyển đại học **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

Phụ lục 8

Xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học

1. Đối tượng:

Thí sinh đã hoàn thành chương trình dự bị đại học và đáp ứng ngưỡng đầu vào (điều kiện đăng ký xét tuyển) tại mục 2 của Phụ lục này.

2. Điều kiện nhận hồ sơ xét tuyển:

Thí sinh đáp ứng các tiêu chí sau:

- Tính đến thời điểm xét tuyển, thí sinh đã hoàn thành chương trình dự bị đại học;
- Kết quả thi tốt nghiệp THPT của 1 trong 4 tổ hợp xét tuyển (A1, D01, D09, D10) năm 2023: đạt từ 23.5 trở lên.
- Kết quả trung bình chung các môn học chính khóa trong chương trình dự bị đại học: đạt từ 7.0 trở lên (*trong đó môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh đạt từ 7.0 trở lên*).
- Kết quả rèn luyện cả năm học dự bị đại học: loại Tốt trở lên.

2.2. Số nguyện vọng: Thí sinh được đăng ký xét tuyển tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp;

3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển theo nguyên tắc từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành;
- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sớm nếu có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Kinh tế bắt buộc phải đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo kế hoạch chung;

4. Thời gian đăng ký xét tuyển trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế: Từ ngày 12/05 – 12/06/2024

5. Hình thức đăng ký xét tuyển:

5.1. Hồ sơ bao gồm:

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu tại Phụ lục 8.1*).
- (2) Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp THPT;
- (3) Bản sao hợp lệ học bạ bậc THPT;
- (4) Giấy xác nhận thường trú;
- (5) Bản sao hợp lệ giấy khai sinh;
- (6) Bản chính giấy chứng nhận kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023;
- (7) Bản sao hợp lệ giấy báo nhập học trường dự bị đại học;
- (8) Bản chính kết quả học tập năm học 2023-2024 tại trường dự bị đại học;
- (9) Lệ phí đăng ký xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ

5.3.2. Địa chỉ nhận hồ sơ:

Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN: Nhà E4, số 144 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

5.3.3. Lưu ý khi gửi hồ sơ chuyển phát nhanh:

Thí sinh ghi rõ ngoài phong bì chuyển phát nhanh thông tin như sau:

- Tên hồ sơ: Tuyển sinh đại học chính quy năm 2024 - Dự bị đại học;
- Họ và tên thí sinh;

Phụ lục 8.1

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: DBĐH.....

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2024
(PTXT xét tuyển thí sinh thuộc các trường dự bị đại học)

Kính gửi: HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2024

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên thí sinh (viết hoa): 2. Ngày sinh:...../...../.....
3. Giới tính: 4. Nơi sinh: 5. Dân tộc: 6. Quốc tịch:.....
7. Điện thoại:..... 8. Email:.....
9. Số căn cước công dân (đúng với thông tin đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2023):
10. Tên Trường THPT:
 Năm lớp 10: Năm lớp 11:
 Năm lớp 12: Năm tốt nghiệp THPT:.....
11. Tên Trường dự bị đại học:
12. Địa điểm Trường THPT:
 Tỉnh/Thành: Quận/Huyện/Thị xã: , Xã/TT/Phường:

C. KẾT QUẢ HỌC TẬP TẠI TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC

13. Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 (yêu cầu điểm của 1 trong 4 tổ hợp xét tuyển A01, D01, D09, D10 đạt từ 23.5 điểm trở lên)

(Thí sinh chọn 3 môn thuộc 1 trong 4 tổ hợp xét tuyển của Trường Đại học Kinh tế)

STT	Môn thi	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lý	Lịch sử	Địa lý	Tổng (3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển)
1	Điểm							

14. Kết quả các môn học chính khóa trong chương trình dự bị đại học (yêu cầu từ 7.0/10 trở lên):.....
15. Kết quả rèn luyện cả năm dự bị đại học (yêu cầu loại Tốt trở lên):.....

D. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

16. Đăng ký xét tuyển thẳng vào Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN:

STT	Mã Trường	Mã phương thức xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Nguyên vọng	Tên ngành
1	QHE	303	E33	NV1	
2	QHE	303	E33	NV2	

D. LỆ PHÍ: 30.000 đồng/hồ sơ.

E. THÔNG TIN LIÊN LẠC

17. Họ và tên:.....
18. Điện thoại:.....19. Email:.....
20. Địa chỉ:.....

Tôi xin cam đoan những thông tin trên Phiếu đăng ký xét tuyển là đúng. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin khai báo trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế. Nếu có sai sót về thông tin, tôi đồng ý bị HỦY kết quả đăng ký và bị xử lý theo các Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và của ĐHQGHN.

Kính đề nghị Quý Hội đồng xem xét hồ sơ xét tuyển của tôi.
Trân trọng.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh
của Trường

đã khai đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2024

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2024

Chữ ký của thí sinh
(thí sinh ký và ghi rõ họ tên)

.....

Phụ lục 9

Xét tuyển lưu học sinh

1. Đối tượng:

Lưu học sinh (bao gồm lưu học sinh Hiệp định và lưu học sinh ngoài Hiệp định) có nguyện vọng theo học đại học tại Việt Nam:

- Lưu học sinh Hiệp định: Là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Lưu học sinh ngoài Hiệp định: Là người nước ngoài, người Việt Nam có quốc tịch và cư trú ở nước ngoài được các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng hoặc tự túc kinh phí để học tập, nghiên cứu, thực tập ở ĐHQGHN theo các thỏa thuận, hợp đồng giữa đơn vị đào tạo với cá nhân lưu học sinh hoặc với các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng cho lưu học sinh

2. Điều kiện xét tuyển:

Nhà trường thực hiện xét tuyển lưu học sinh theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Quy định quản lý và thu hút người nước ngoài học tập ở ĐHQGHN.

Thí sinh đáp ứng các tiêu chí sau:

- Tốt nghiệp trung học phổ thông *hoặc* tương đương (được Việt Nam công nhận), đáp ứng yêu cầu tuyển sinh của ĐHQGHN và của Trường Đại học Kinh tế;

- Lưu học sinh đăng kí theo học chương trình đào tạo bằng tiếng Việt cần đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

- + Có chứng chỉ tiếng Việt tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài được cấp bởi các cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép;
- + Có bằng tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành tiếng Việt;
- + Có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông/trung cấp/cao đẳng/đại học/thạc sĩ/tiến sĩ mà ngôn ngữ sử dụng trong học tập là tiếng Việt;

- Có đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu tại Việt Nam. Sau khi đến Việt Nam, lưu học sinh phải kiểm tra sức khỏe tại bệnh viện ĐHQGHN *hoặc* tại các cơ sở y tế do đơn vị đào tạo chỉ định. Trường hợp mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của pháp luật Việt Nam *hoặc* không đủ sức khỏe để học tập thì phải về nước;

- Có đủ khả năng về tài chính đảm bảo học tập, nghiên cứu, thực tập và sinh hoạt tại Việt Nam trong thời gian tương ứng;

- Lí lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành án hình sự, không vi phạm pháp luật của Việt Nam và nước sở tại; cam kết nhập cảnh đúng mục đích học tập;

3. Nguyên tắc xét tuyển:

Nhà trường xét tuyển theo nguyên tắc từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành.

4. Thời gian đăng ký xét tuyển:

- Đăng ký xét tuyển trực tuyến: **Từ ngày 12/05 -12/06/2024**
- Nộp hồ sơ trực tiếp: **Từ ngày 12/05 -12/06/2024**

5. Cách thức đăng ký xét tuyển:

5.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến:

Lưu học sinh nộp hồ sơ trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh người nước ngoài của ĐHQGHN (tại địa chỉ <http://admissions-apply.vnu.edu.vn/>)

5.2. Bước 2: Nộp hồ sơ trực tiếp:

Lưu học sinh nộp hồ sơ tại Phòng Đào tạo, Trường Đại học Kinh tế (Phòng 401 Nhà E4, số 144 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội), bao gồm:

- Đơn đăng ký học (*theo mẫu tại Phụ lục 9.1*);
- Bản sao hợp lệ và bản dịch tiếng Việt có xác nhận *hoặc* chứng thực: (1) bằng tốt nghiệp trung học phổ thông *hoặc* tương đương; (2) học bạ; (3) bảng điểm;
- Bản gốc Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo hoặc cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố hoặc Trung ương của Việt Nam chứng nhận đủ sức khỏe để học tập và được cấp *không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ*;
- Bản gốc hoặc bản sao hợp lệ minh chứng về trình độ tiếng Việt hoặc ngoại ngữ tương ứng với ngôn ngữ đào tạo trong chương trình theo quy định;
- Bản gốc hoặc bản sao hợp lệ giấy tờ minh chứng về tài chính/học bổng đảm bảo cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt tại Việt Nam (nếu là lưu học sinh ngoài Hiệp định); cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của đơn vị đào tạo;
- Bản sao hộ chiếu còn thời hạn sử dụng theo quy định của Việt Nam;
- Sơ yếu lý lịch bản gốc của lưu học sinh có dán ảnh, xác nhận của cơ quan có thẩm quyền ở nước sở tại hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán;

6. Quy trình tiếp nhận sinh viên quốc tế:

- **Tiếp nhận, xử lý hồ sơ:** Sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và trực tiếp, Nhà trường sẽ thông báo thời gian dự kiến có kết quả rà soát hồ sơ và lịch phỏng vấn cho sinh viên quốc tế.

- Xét tuyển:

Hội đồng xét tuyển Nhà trường sẽ xem xét, đánh giá trình độ học vấn, trình độ tiếng Việt *hoặc* ngoại ngữ, sức khỏe và điều kiện tài chính của sinh viên quốc tế thông qua thẩm định hồ sơ và phỏng vấn.



Phụ lục 9.1

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI
UNIVERSITY OF ECONOMICS AND BUSINESS (UEB)

Dán ảnh cỡ 4x6

Attach your photo
size 4x6

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC
DÀNH CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI HỌC TẬP TẠI VIỆT NAM

APPLICATION FORM
FOR INTERNATIONAL APPLICANTS TO STUDY IN VIETNAM

Điền đầy đủ thông tin vào chỗ trống hoặc đánh dấu (x) vào các ô tương ứng.
Ghi họ tên bằng chữ in hoa./
Please fill in the blanks or tick (x) appropriate boxes. Write your full name in
BLOCK letters.

1	Họ/Family name	Tên đệm/ Middle name	Tên/First name
2	Ngày sinh/Date of birth:	Ngày/Day.....tháng/month.....năm/year.....	
3	Giới tính/Gender:	☐ Nam/Male	☐ Nữ/Female
4	Nơi sinh/Place of birth:	Thành phố/City..... Nước/Country.....	
5	Quốc tịch/Nationality:		
6	Nghề nghiệp/Occupation:		
7	Tôn giáo/Religion:		
8	Hộ chiếu/Passport:	Số/Number	Nơi cấp/Place of issue
		Ngày cấp/Date of issue	Ngày hết hạn/Expiry date
9	Tình trạng hôn nhân/ Marital status:	☐ Độc thân/Single ☐ Đã kết hôn/Married	
10	Tiếng mẹ đẻ/Native language:		
11	Địa chỉ liên hệ trong nước/ Home country contact address:		
12	Điện thoại nhà riêng trong nước/ Home phone number in your home country:		
13	Người liên hệ khi cần báo tin trong nước/ Contact person in your home country in case of emergency:		

	Họ tên/ <i>Full name</i>		Quan hệ/ <i>Relationship</i>	
	Địa chỉ nơi ở/ <i>Residential address</i>		Nơi làm việc/ <i>Place of work</i>	
	Điện thoại/ <i>Phone number</i>		Email	
14	Quá trình học tập/ <i>Educational background</i> :			
	Năm học <i>Academic year</i>	Cơ sở đào tạo <i>Institution</i>	Ngành học <i>Field of Study</i>	Văn bằng, chứng chỉ <i>Qualifications</i>
				
				
				
15	Tự đánh giá trình độ tiếng Việt/ <i>Self assessed Vietnamese language proficiency</i> :			
	☐ Không biết tiếng Việt/ <i>Zero Vietnamese proficiency</i> ☐ Biết tiếng Việt/ <i>Some Vietnamese Proficiency</i> Chọn trình độ tương ứng ở cột bên cạnh/ <i>Tick appropriate box in the next column:</i>		☐ Sơ cấp/ <i>Elementary</i> ☐ Trung cấp/ <i>Intermediate</i> ☐ Cao cấp/ <i>Advanced</i>	
	Nếu bạn đã học ở Việt Nam bằng tiếng Việt, hãy điền các thông tin dưới đây/ <i>If you have studied in Vietnam in Vietnamese, complete all following required information:</i>			
	Tên các trường đã học/ <i>Names of institutions attended:</i>			
	Tổng thời gian đã học/ <i>Total length of study:</i>		 giờ/ <i>hours</i> tháng/ <i>months</i> năm/ <i>years</i>	
	Chứng nhận trình độ tiếng Việt/ <i>Certificate of Vietnamese language proficiency</i>		☐ Không/ <i>No</i> ☐ Có/ <i>Yes</i> Trình độ/ <i>Level:</i>	
	Loại văn bằng tốt nghiệp đã được cấp/ <i>Types of qualifications awarded:</i>		☐ THPT/ <i>Highschool</i> ☐ Cao đẳng/ <i>College</i> ☐ Đại học/ <i>Bachelor</i> ☐ Thạc sĩ/ <i>Master</i> ☐ Tiến sĩ/ <i>Doctor</i>	
16	Trình độ tiếng Anh/ <i>English Language Proficiency</i> :			
	☐ Không biết tiếng Anh/ <i>Zero English proficiency</i> ☐ Biết tiếng Anh/ <i>Some English proficiency</i> Chọn trình độ tương ứng ở cột bên cạnh/ <i>Tick appropriate box in the next column:</i>		☐ Sơ cấp/ <i>Elementary</i> ☐ Trung cấp/ <i>Intermediate</i> ☐ Cao cấp/ <i>Advanced</i>	
17	Ngoại ngữ khác/ <i>Other languages</i> Trình độ/ <i>Level:</i> Trình độ/ <i>Level:</i>			
18	Khóa học đăng ký/ <i>Proposed Study Program</i> ☐ Đại học/ <i>Bachelor</i>			
19	Ngành đào tạo đăng ký/ <i>Proposed field of study:</i>			
20	Thời gian học/ <i>Proposed period of study (Duration)</i> ☐ Từ/ <i>From:</i> ngày/ <i>day</i> tháng/ <i>month</i> năm/ <i>year</i> .			

	☐ Đến/To:ngày/day.....tháng/month.....năm/year .																	
21	Ngôn ngữ đăng kí sử dụng cho khóa học/ <i>Proposed language medium for study:</i> ☐ Tiếng Việt/ <i>Vietnamese</i> ☐ Tiếng Anh/<i>English</i> ☐ Ngôn ngữ khác/ <i>Other language:</i>																	
22	Thành viên trong gia đình đang ở Việt Nam (nếu có)/ <i>Your family members living in Vietnam (if any):</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 33%;">Họ tên/<i>Full name</i></th><th style="width: 33%;">Quan hệ/<i>Relationship</i></th><th style="width: 33%;">Địa chỉ/<i>Address</i></th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.....</td><td>.....</td><td>.....</td></tr> <tr> <td>.....</td><td>.....</td><td>.....</td></tr> <tr> <td>2.....</td><td>.....</td><td>.....</td></tr> <tr> <td>.....</td><td>.....</td><td>.....</td></tr> </tbody> </table>			Họ tên/ <i>Full name</i>	Quan hệ/ <i>Relationship</i>	Địa chỉ/ <i>Address</i>	1.....						2.....					
Họ tên/ <i>Full name</i>	Quan hệ/ <i>Relationship</i>	Địa chỉ/ <i>Address</i>																
1.....																		
.....																		
2.....																		
.....																		
23	Chi phí trong thời gian học tập tại Việt Nam/ <i>Source of funding for your study in Vietnam:</i> ☐ Học bổng chính phủ Việt Nam/ <i>Vietnamese Government Scholarship</i> ☐ Học bổng khác/ <i>Other Scholarship</i> ☐ Tự túc kinh phí/ <i>Self-funding</i>																	
24	Tôi, người kí tên dưới đây, xin cam đoan tất cả thông tin tôi ghi trong Phiếu đăng kí này là hoàn toàn trung thực và chính xác. Tôi xin cam kết tuân thủ Pháp luật của Việt Nam, Quy chế quản lí lưu học sinh nước ngoài học tập tại Việt Nam và nội quy, quy định của cơ sở đào tạo, cơ sở nội trú trong suốt thời gian lưu học tại Việt Nam. <i>I, the undersigned, hereby acknowledge that all the information on this Application form is true and correct to the best of my knowledge. I hereby undertake to comply strictly with all the laws and the regulations of the Vietnamese Government, all regulations applicable to international students studying in Vietnam, all regulations of the educational institutions and accommodation providers throughout my stay in Vietnam.</i>																	
Ngày/Day.....tháng/month.....năm/year.....																		
Kí tên/ <i>Applicant's signature:</i>																		

Phụ lục 10

Ưu tiên xét tuyển

(cộng điểm vào phương thức xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024)

1. Đối tượng:

- Ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT

Thí sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia *hoặc* Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia (giải nhất, giải nhì, giải ba) và không dùng quyền xét tuyển thẳng có thể đăng ký ưu tiên xét tuyển.

- Ưu tiên xét tuyển theo Quy định của ĐHQGHN

Thí sinh là học sinh hệ không chuyên của các trường THPT thuộc ĐHQGHN và học sinh THPT đáp ứng các tiêu chí về giải thưởng theo quy định tại mục 2

2. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

*** Điều kiện xét tuyển chung:** Thời gian đạt giải không quá 3 năm tính đến ngày đăng ký xét tuyển;

Thí sinh lựa chọn một tiêu chí giải thưởng cao nhất thuộc mục 2.1 *hoặc* mục 2.2 dưới đây để ưu tiên xét tuyển:

2.1. Ưu tiên xét tuyển theo Quy chế của Bộ GD&ĐT:

Thí sinh đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- (1) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia (*môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của Nhà trường*).
- (2) Thí sinh đạt nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia (*có nội dung đề tài thuộc 2 lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi; kinh doanh và quản lý*).

Thí sinh đạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia phải nộp kèm:

- + Nội dung đề tài đạt giải;
- + Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT;

2.2. Ưu tiên xét tuyển theo Quy định của ĐHQGHN:

- Thí sinh là học sinh hệ không chuyên của các trường THPT thuộc ĐHQGHN (*có học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT*), có thể lựa chọn một trong các giải thưởng sau để Ưu tiên xét tuyển:

- (1) **Tiêu chí 1:** Đạt giải nhất, nhì, ba trong các Kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế (*có nội dung dự án, đề tài nghiên cứu khoa học thuộc 2 lĩnh vực: khoa học xã hội và hành vi; kinh doanh và quản lý*);
Thí sinh phải nộp kèm:
 - + Nội dung dự án, đề tài nghiên cứu khoa học;
 - + Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT;

- (2) *Tiêu chí 2*: Đạt giải nhất, nhì, ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN (môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của nhà trường);
- Ngoài ra, các thí sinh (học sinh THPT toàn quốc có học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT) lựa chọn một trong các giải thưởng sau để Ưu tiên xét tuyển:
- (1) *Tiêu chí 1*: Đạt giải nhất, nhì, ba trong các Kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN (môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển của Nhà trường);
- (2) *Tiêu chí 2*: Là thành viên tham gia cuộc thi tháng của chương trình “**Đường lên đỉnh Olympia**” do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức hàng năm và có điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên;
- (3) *Tiêu chí 3*: Đạt giải nhất, nhì, ba trong Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, có môn đạt giải thuộc tổ hợp xét tuyển và điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên;

3. Cách tính điểm ưu tiên xét tuyển

Điểm ưu tiên xét tuyển được cộng vào tổng điểm xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 sau khi đã quy đổi điểm từ giải thưởng sang điểm cộng thang 30 và thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo các cấp độ:

(1) Giải khu vực, quốc tế (theo quy định ĐHQGHN):

- + Giải nhất: cộng 2 điểm
- + Giải nhì: cộng 1.5 điểm
- + Giải ba: cộng 1 điểm

(2) Giải cấp quốc gia (theo Quy chế của Bộ GD&ĐT):

- + Giải nhất: cộng 2 điểm
- + Giải nhì: cộng 1.5 điểm
- + Giải ba: cộng 1 điểm

(3) Giải cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc giải cấp ĐHQGHN (theo quy định của ĐHQGHN):

- + Giải nhất: cộng 1.5 điểm
- + Giải nhì: cộng 1 điểm
- + Giải ba: cộng 0.5 điểm

(4) Giải trong Cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức (theo quy định ĐHQGHN)

- + Giải theo Cuộc thi năm:
 - Giải nhất Cuộc thi: cộng 1.5 điểm
 - Giải nhì Cuộc thi: cộng 1 điểm
 - Giải ba Cuộc thi: cộng 0.5 điểm
- + Giải nhất quý: cộng 1 điểm
- + Giải nhất tháng: cộng 0.5 điểm

4. Nguyên tắc xét tuyển:

- Nhà trường cập nhật điểm cộng quy đổi từ giải thưởng lên Hệ thống Hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT để thực hiện xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

5. Thời gian đăng ký xét tuyển trên Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế: Từ ngày 12/05 – 12/06/2024

6. Hình thức đăng ký xét tuyển:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo các bước sau:

6.1. Bước 1: Đăng ký xét tuyển trực tuyến:

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển đại học của Trường Đại học Kinh tế để đăng ký xét tuyển trực tuyến tại địa chỉ: **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

- **Bước 1.1.** Thí sinh điền đầy đủ nội dung Phiếu đăng ký xét tuyển theo hướng dẫn tại phần mềm đăng ký xét tuyển;
- **Bước 1.2.** Thí sinh cập nhật hồ sơ đăng ký xét tuyển lên Hệ thống xét tuyển đại học, bao gồm:

Thí sinh lựa chọn và cập nhật 1 trong 7 bộ giấy chứng nhận sau:

- (1) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, giải nhì, giải ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia;
- (2) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, giải nhì, giải ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia + Nội dung đề tài đạt giải + Bản sao hợp lệ Quyết định cử tham dự của các Sở GD&ĐT;
- (3) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong các Kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế + Nội dung đề tài đạt giải + Bản sao hợp lệ Quyết định cử tham dự của Bộ GD&ĐT + Bản gốc học bạ bậc THPT;
- (4) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN + Bản gốc học bạ bậc THPT;
- (5) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong các Kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN + Bản gốc học bạ bậc THPT;
- (6) Giấy chứng nhận là thành viên tham gia cuộc thi tháng của chương trình **“Đường lên đỉnh Olympia”** do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức hàng năm + Bản gốc Học bạ bậc THPT;
- (7) Bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương + Bản gốc Học bạ bậc THPT;

- **Bước 1.3.** Thí sinh tải và in Phiếu đăng ký xét tuyển.

6.2. Bước 2: Nộp lệ phí đăng ký xét tuyển qua hình thức chuyển khoản:

- Lệ phí: 30.000 đồng/hồ sơ
- Cách thức nộp lệ phí: Thí sinh xem Hướng dẫn nộp lệ phí xét tuyển tại Phần mềm xét tuyển **xettuyendaihoc.ueb.edu.vn**

Phụ lục 11

Chương trình Cử nhân Quản trị kinh doanh (QHE80), Hệ chính quy, Liên kết giữa Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN và Đại học Troy (Troy University), Hoa Kỳ Khóa 23, niên khóa 2024 – 2028

1. Phương thức và điều kiện tuyển sinh: Xét tuyển theo các điều kiện sau:

1.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng khi thí sinh thỏa mãn 02 điều kiện:

- **Điều kiện 1:** Điểm trung bình chung 4/6 học kỳ ở bậc THPT đạt tối thiểu 8,0 theo thang điểm 10 (hoặc 3.5 theo thang điểm 4.0). Hai học kỳ còn lại đạt 7,0 theo thang điểm 10 (hoặc 3.0 theo thang điểm 4) trở lên;

- **Điều kiện 2:** Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP): IELTS 5.5; TOEFL iBT 72 còn trong thời hạn 2 năm tính đến ngày nộp hồ sơ.

1.2. Phương thức 2: Xét kết quả học bạ THPT khi thí sinh đáp ứng đủ 03 điều kiện:

- **Điều kiện 1:** Điểm trung bình chung của mỗi năm học ở bậc THPT đạt tối thiểu 6,5 theo thang điểm 10 (hoặc 2.5 theo thang điểm 4.0);

- **Điều kiện 2:** Tổng điểm trung bình 3 môn học cả năm lớp 12 của 1 trong 4 tổ hợp sau đạt 21.0 điểm trở lên, trong đó điểm môn tiếng Anh tối thiểu là 7,0/10:

- ✓ A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh;
- ✓ D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh;
- ✓ D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh;
- ✓ D08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh;

- **Điều kiện 3:** Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP): IELTS 5.5; TOEFL iBT 72 còn trong thời hạn 2 năm tính đến ngày nộp hồ sơ.

1.3. Phương thức 3: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 hoặc Kết quả thi ‘Đánh giá năng lực’ do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức khi thí sinh đáp ứng 3 điều kiện sau:

- **Điều kiện 1:** Thí sinh có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 của 1 trong 4 tổ hợp xét tuyển: A01/D01/D07/D08 đạt ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN áp dụng cho Chương trình BSBA-TROY, mã ngành QHE80 và điểm trung bình chung các môn thi tốt nghiệp THPT đạt 5,0 trở lên, trong đó điểm Tiếng Anh đạt tối thiểu 6,5 và không có điểm liệt đối với các môn còn lại. Đối với các thí sinh sử dụng kết quả thi 'Đánh giá năng lực' do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức cần đạt 80/150 điểm trở lên.

- **Điều kiện 2:** Điểm trung bình chung của mỗi năm học ở bậc THPT đạt tối thiểu 6,5 theo thang điểm 10 (hoặc 2.5 theo thang điểm 4.0).

- **Điều kiện 3:** Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP): IELTS 5.5; TOEFL iBT 72 còn trong thời hạn 2 năm tính đến ngày nộp hồ sơ.

Ghi chú:

- Thí sinh đạt các điều kiện về kết quả học và/hoặc điểm thi tốt nghiệp ở bậc THPT nhưng chưa có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt trình độ theo yêu cầu được công nhận trúng tuyển có điều kiện nếu có một trong 2 kết quả dưới đây: (i) điểm tiếng Anh tại Kỳ thi THPT đạt 6,5/10 trở lên; *hoặc* (ii) điểm trung bình môn Tiếng Anh lớp 12 đạt tối thiểu 7,0/10.

- Sinh viên thuộc các trường hợp trúng tuyển có điều kiện sẽ được kiểm tra, đánh giá trình độ tiếng Anh để xếp lớp học bổ sung kiến thức tiếng Anh và luyện thi lấy chứng chỉ đạt trình độ theo yêu cầu. Thời gian yêu cầu nộp được chứng chỉ tiếng Anh là không quá 01 năm kể từ khi có thông báo trúng tuyển có điều kiện.

- Sinh viên có chứng chỉ tiếng Anh do các trường đại học trong nước cấp đạt trình độ tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (VSTEP) hoặc tương đương sẽ được đăng ký các học phần do Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN đảm nhiệm.

- Sinh viên có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu IELTS 5.5 hoặc TOEFL iBT 72 được đăng ký học phần do Đại học Troy đảm nhiệm (trừ các trường hợp được Đại

học Troy chấp nhận đối với đối tượng có chứng chỉ quốc tế ACT, SAT hoặc A/AS Level ...như nêu trong ‘Xét điểm các bài thi đánh giá năng lực khác’ dưới đây).

*** Xét điểm các bài thi đánh giá năng lực khác:**

a) Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có một trong các chứng chỉ quốc tế khi tham gia các bài thi đánh giá năng lực sau (còn trong khoảng thời gian 2 năm kể từ ngày dự thi tính đến ngày nộp hồ sơ) được xét tuyển vào chương trình và không phải nộp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

- Bài thi ACT đạt tối thiểu điểm 20/36 (trong đó điểm thành phần tiếng Anh tối thiểu là 18);
- Bài thi SAT đạt từ 1050/1600 điểm trở lên (trong đó điểm đọc và viết không dưới 480, chứng chỉ còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm kể từ ngày dự thi tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển);
- Chứng chỉ A Level¹ do Cambridge International Examination (CIE) cấp với kết quả 3 môn học theo các khối xét tuyển tương ứng (các môn: Toán – Tiếng Anh – Vật lý – Hóa – Sinh ...) đạt điểm C trở lên.

b) Thí sinh là người Việt Nam có bằng Tốt nghiệp THPT do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp được xét tuyển vào học khi văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận. Yêu cầu điểm trung bình chung của mỗi năm học ở bậc THPT đạt tối thiểu 6,5 theo thang điểm 10 (hoặc 2.5 theo thang điểm 4.0).

2. Chương trình đào tạo: Áp dụng nguyên khung Chương trình đào tạo đã được kiểm định của Đại học Troy. Chương trình đào tạo Cử nhân Quản trị Kinh doanh gồm 44 học phần, 122 tín chỉ, chuyên ngành Kinh doanh toàn cầu (Major: Global Business), có 02 định hướng chuyên sâu (concentration) cho sinh viên lựa chọn:

- Quản lý (Management)
- Phân tích dữ liệu (Data Analytics)

¹ Đại học Troy có thể xét công nhận tín chỉ một số học phần thuộc Khối kiến thức chung (General/Liberal Education) trong A/AS Level (đạt điểm C trở lên) như: Computing (COMP 101); English Language (ENG 111); Mathematics (MATH 111/MATH 121); Music (MUSC 121); Biology (BIO 124/L125) ...

3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh

4. Thời gian đào tạo chuẩn: 3,5 năm, 10 học kỳ. Mỗi năm học 03 kỳ.

Sinh viên có nguyện vọng chuyển tiếp sang học tại Đại học Troy tại Hoa Kỳ cần tích lũy ít nhất 6 tín chỉ do Đại học Troy giảng dạy trong 2 kỳ học liên tiếp và điểm trung bình chung (GPA) đạt tối thiểu 2.7/4.0. Sinh viên chuyển tiếp được hưởng mức học bổng ưu đãi tương đương 50% mức học phí áp dụng cho sinh viên quốc tế khi duy trì được điểm trung bình chung đạt 3.0/4.0 trở lên.

5. Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.

6. Bằng cấp và điều kiện tốt nghiệp:

- Sinh viên theo học chương trình cần tích lũy tối thiểu 122 tín chỉ, đạt điểm trung bình chung (GPA) tối thiểu 2.0/4.0.
- Hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với chương trình.
- Bằng đại học chính quy cử nhân Quản trị kinh doanh (Bachelor of Science in Business Administration) do Đại học Troy, Hoa Kỳ cấp (chương trình được ĐHQGHN cấp phép và được Cục Quản lý Chất lượng - Bộ GD&ĐT công nhận văn bằng). Bằng điểm tốt nghiệp do Đại học Troy cấp. Bằng và bằng điểm hoàn toàn giống như bằng và bằng điểm cấp cho sinh viên học và tốt nghiệp tại Hoa Kỳ.

7. Giảng viên:

50% các môn học chuyên ngành trong chương trình do giảng viên của Đại học Troy, Hoa Kỳ giảng dạy. 50% do các giảng viên của Việt Nam giảng dạy. Các giảng viên trong Chương trình đều có trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ tốt nghiệp tại các quốc gia hàng đầu thế giới.

8. Kinh phí đào tạo:

- Phí xét tuyển: 2.474.000 đồng/sinh viên (tương đương 100 USD).
- Học phí (cho khóa học chuẩn 122 tín chỉ, sinh viên học theo đúng lộ trình 3,5 năm – 10 học kỳ, học toàn phần tại Việt Nam): 351.308.000 đồng/sinh viên (tương đương 14.200 USD).

Lưu ý:

Sinh viên trúng tuyển chính thức khóa 23 tuyển sinh Kỳ Thu 2024 được cấp

học bổng 20.311.540 đồng/sinh viên (tương đương 821 USD). Học phí cho một khóa học chuẩn sinh viên trúng tuyển chính thức phải nộp sau khi trừ học bổng là: 330.996.460 đồng (Ba trăm ba mươi triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm sáu mươi đồng – tương đương **13.379 USD**).

Sinh viên trúng tuyển có điều kiện khóa 23 tuyển sinh Kỳ Thu 2024 được cấp học bổng 11.133.000 đồng/sinh viên (tương đương 450 USD). Học phí cho một khóa học chuẩn sinh viên trúng tuyển có điều kiện phải nộp sau khi trừ học bổng là: 340.175.000 đồng (Ba trăm bốn mươi triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng – tương đương **13.750 USD**).

Học bổng sẽ được giảm trừ trực tiếp vào các kỳ đóng phí khi học tại Trường Đại học Kinh tế.

- Phí xét tốt nghiệp: 1.484.400 đồng/sinh viên (tương đương 60 USD) – nộp trực tiếp cho Đại học TROY khi đăng ký tốt nghiệp.

- Phí tổ chức Lễ tốt nghiệp: 3.711.000 đồng/sinh viên (tương đương 150 USD).

- Hình thức thu các loại phí và học phí: chuyển khoản.

- + Kinh phí đào tạo và các loại phí thu bằng đồng Việt Nam. Mức thu sẽ thay đổi theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm thu.

- + Tỷ giá tạm tính: 1 USD tương đương 24.740 VND (tham khảo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam ngày 24/01/2024).

Ghi chú: Sinh viên nếu chuyển tiếp sang học tại Đại học Troy, Hoa Kỳ sẽ phải nộp học phí theo quy định của Đại học Troy áp dụng cho đối tượng là sinh viên quốc tế tại Hoa Kỳ vào năm chuyển tiếp tương ứng. Sinh viên có cơ hội được hưởng mức học bổng tương đương 50% học phí của sinh viên quốc tế học tại Đại học Troy, Hoa Kỳ nếu duy trì được GPA các kỳ đạt tối thiểu 3.0/4.0.

9. Quyền lợi sinh viên: được hưởng đầy đủ quyền lợi của sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN và Đại học Troy, Hoa Kỳ (ngoại trừ chính sách miễn, giảm học phí), bao gồm nhưng không giới hạn các hoạt động sau:

- Được tham gia các chương trình trao đổi sinh viên (có công nhận tín chỉ) với hơn 60 trường đại học hàng đầu trên thế giới và của Việt Nam là đối tác của Trường Đại học Kinh tế.

- Được tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, các hội nghị khoa học trong nước và quốc tế, tham gia nghiên cứu khoa học cùng giảng viên;

- Được tham gia các khóa đào tạo kỹ năng mềm, các câu lạc bộ phát triển bản thân và hỗ trợ việc làm.

- Dịch vụ hỗ trợ đào tạo, công tác sinh viên, cơ sở vật chất tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo quyền lợi người học.

- Sinh viên chuyển tiếp sang Đại học Troy để hoàn thành chương trình có thể tham gia chương trình 'Đào tạo thực hành không bắt buộc' (Optional Practical Training - OPT) là chương trình đào tạo thực hành không bắt buộc của Sở Di trú và Nhập tịch Hoa Kỳ (USCIS) dành cho sinh viên quốc tế có thời gian học tại Hoa Kỳ tối thiểu 1 năm. Chương trình này cho phép sinh viên quốc tế được đi làm hợp pháp với hình thức toàn thời gian hoặc bán thời gian tại các công ty của Hoa Kỳ có liên quan đến ngành học của bản thân.

- Sinh viên được tham gia vào mạng lưới sinh viên và cựu sinh viên ĐH Troy của cả Hoa Kỳ và Việt Nam, được kết nối hợp tác với các tập đoàn chiến lược của trường, mở ra cơ hội khởi nghiệp, thăng tiến, phát triển mối quan hệ kinh doanh.

Phụ lục 12

**Chương trình Cử nhân Quản trị kinh doanh (QHE89), Hệ chính quy,
Liên kết giữa Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN và Đại học St. Francis (University
of St. Francis – USF), Hoa Kỳ Khóa 4, niên khóa 2024 – 2028**

1. Phương thức và điều kiện tuyển sinh: Xét tuyển theo các điều kiện sau:

1.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng khi thí sinh thỏa mãn 02 điều kiện:

- **Điều kiện 1:** Điểm trung bình chung 5/6 học kỳ ở bậc THPT đạt tối thiểu 8,0 theo thang điểm 10 (hoặc 3.5 theo thang điểm 4.0). Học kỳ còn lại đạt từ 7,0 theo thang điểm 10 (hoặc 3.0 theo thang điểm 4.0) trở lên;

- **Điều kiện 2:** Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP): IELTS 5.5; TOEFL iBT 72 còn trong thời hạn 2 năm tính đến ngày nộp hồ sơ.

1.2. Phương thức 2: Xét kết quả học bạ THPT khi thí sinh đáp ứng đủ 03 điều kiện:

- **Điều kiện 1:** Điểm trung bình chung của mỗi năm học ở bậc THPT đạt tối thiểu 6,5 theo thang điểm 10 (hoặc 2.5 theo thang điểm 4.0);

- **Điều kiện 2:** Tổng điểm trung bình 3 môn học cả năm lớp 12 của 1 trong 7 tổ hợp sau đạt 21 điểm trở lên, trong đó điểm môn tiếng Anh tối thiểu là 7,0/10:

- ✓ A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh;
- ✓ D01: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (Tiếng Anh);
- ✓ D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh;
- ✓ D08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh;
- ✓ D09: Toán, Lịch sử, Tiếng Anh;
- ✓ D10: Toán, Địa lý, Tiếng Anh;
- ✓ D84: Toán, Giáo dục công dân, Tiếng Anh.

- **Điều kiện 3:** Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP): IELTS 5.5; TOEFL iBT

72 còn trong thời hạn 2 năm tính đến ngày nộp hồ sơ.

1.3. Phương thức 3: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 hoặc Kết quả thi ‘Đánh giá năng lực’ do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức khi thí sinh đáp ứng 3 điều kiện sau:

- **Điều kiện 1:** Thí sinh có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 của 1 trong 4 tổ hợp xét tuyển: A01/D01/D07/D08 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN áp dụng cho Chương trình BBA-USF, mã ngành QHE89; trong đó điểm từng môn thi tốt nghiệp THPT cần đạt 5,0 trở lên, điểm môn Tiếng Anh đạt tối thiểu 6,5. Đối với các thí sinh sử dụng kết quả bài thi ‘Đánh giá năng lực’ do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức cần đạt 80/150 điểm trở lên;

- **Điều kiện 2:** Điểm trung bình chung của mỗi năm học ở bậc THPT đạt tối thiểu 6,5 theo thang điểm 10 (hoặc 2.5 theo thang điểm 4.0).

- **Điều kiện 3:** Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP): IELTS 5.5; TOEFL iBT 72 còn trong thời hạn 2 năm tính đến ngày nộp hồ sơ.

Ghi chú:

- Thí sinh đạt các điều kiện về kết quả học và/hoặc điểm thi tốt nghiệp ở bậc THPT nhưng chưa có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt trình độ theo yêu cầu được công nhận trúng tuyển có điều kiện nếu có một trong 2 kết quả dưới đây: (i) điểm tiếng Anh tại Kỳ thi THPT đạt 6,5/10 trở lên; *hoặc* (ii) điểm trung bình môn Tiếng Anh lớp 12 đạt tối thiểu 7,0/10.

- Sinh viên thuộc các trường hợp trúng tuyển có điều kiện sẽ được kiểm tra, đánh giá trình độ tiếng Anh để xếp lớp học bổ sung kiến thức tiếng Anh và luyện thi lấy chứng chỉ đạt trình độ theo yêu cầu. Thời gian yêu cầu nộp được chứng chỉ tiếng Anh là không quá 01 năm kể từ khi có thông báo trúng tuyển có điều kiện.

- Sinh viên có chứng chỉ tiếng Anh do các trường đại học trong nước cấp đạt trình độ tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (VSTEP) hoặc tương đương sẽ được đăng ký các học phần do Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN đảm nhiệm.

- Sinh viên có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu IELTS 5.5 hoặc TOEFL iBT

72 được đăng ký học phần do Đại học St. Francis đảm nhiệm (trừ các trường hợp được Đại học St. Francis chấp nhận đối với đối tượng có chứng chỉ quốc tế ACT, SAT hoặc A/AS Level ...như nêu trong ‘Xét điểm các bài thi đánh giá năng lực khác’ dưới đây).

*** Xét điểm các bài thi đánh giá năng lực khác:**

a) Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có một trong các chứng chỉ quốc tế khi tham gia các bài thi đánh giá năng lực sau (còn trong khoảng thời gian 2 năm kể từ ngày dự thi tính đến ngày nộp hồ sơ) được xét tuyển vào chương trình và không phải nộp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

- Bài thi ACT đạt tối thiểu điểm 20/36 (trong đó điểm thành phần tiếng Anh tối thiểu là 18);

- Bài thi SAT đạt từ 1050/1600 điểm trở lên (trong đó điểm đọc và viết không dưới 480, chứng chỉ còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm kể từ ngày dự thi tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển);

- Chứng chỉ A/AS Level¹ do các đơn vị khảo thí sau cấp: Pearson Edexcel; Oxford, Cambridge & RSA Examination (OCR); Council for the Curriculum, Examinations and Assessment (CCEA) in North Ireland; Welsh Joint Education Committee (WJEC); Cambridge International Examination (CIE); ... với kết quả 3 môn học theo các khối xét tuyển tương ứng (các môn: Toán – Tiếng Anh – Vật lý – Văn học – Lịch sử ...) đạt điểm C trở lên.

b) Thí sinh là người Việt Nam có bằng Tốt nghiệp THPT do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp được xét tuyển vào học khi văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận. Yêu cầu điểm trung bình chung của mỗi năm học ở bậc THPT đạt tối thiểu 6,5 theo thang điểm 10 (hoặc 2.5 theo thang điểm 4.0).

2. Chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo Cử nhân Quản trị kinh doanh (Bachelor of Business Administration – Viết tắt là BBA) do Đại học St. Francis cấp bằng, áp dụng nguyên khung chương trình được kiểm định tại Hoa Kỳ gồm 40 môn học – 121 tín chỉ, được

¹ Đại học St. Francis có thể xét công nhận tín chỉ một số học phần thuộc Khối kiến thức chung (General/Liberal Education) trong A/AS Level (đạt điểm C trở lên) như: Computing (COMP 101); English Language (ENG 111); Mathematics (MATH 111/MATH 121); Music (MUSC 121); Biology (BIO 124/L125) ..

đào tạo toàn phần tại Việt Nam.

Sinh viên đăng ký tuyển sinh khóa 4, năm 2024 có thể lựa chọn đăng ký học chương trình đào tạo với 1 trong các chuyên ngành sau:

- Chuyên ngành kép (double majors): *Kinh doanh Quốc tế và Quản trị Chuỗi cung ứng*; hoặc:
- Chuyên ngành *Marketing*
- Chuyên ngành *Tài chính*
- Chuyên ngành *Kinh doanh quốc tế*
- Chuyên ngành *Quản lý Chuỗi cung ứng*.

Sinh viên có nguyện vọng chuyển tiếp sang học tại Đại học St. Francis ở Hoa Kỳ cần có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu IELTS 6.0 hoặc TOEFL iBT 79 và đã học ít nhất 2 học kỳ liên tiếp có đăng ký học phần do Đại học St. Francis đảm nhiệm. Điểm trung bình chung (GPA) đạt tối thiểu 2.5/4.0.

3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh

4. Thời gian đào tạo chuẩn: 4 năm – 8 học kỳ. Mỗi năm học gồm 02 học kỳ: Kỳ Xuân và Kỳ Thu.

Ghi chú: Kỳ Hè là kỳ học phụ được mở cho những sinh viên học chậm tiến độ có nguyện vọng học để có thể hoàn thành chương trình và tốt nghiệp đúng hạn.

5. Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.

6. Bằng cấp và điều kiện tốt nghiệp:

- Sinh viên theo học chương trình tích lũy tối thiểu 121 tín chỉ, đạt điểm trung bình chung tối thiểu 2.5/4.0 đối với khối kiến thức chung và 2.0/4.0 đối với khối kiến thức ngành và chuyên ngành.

- Hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với chương trình.

- Bằng Đại học chính quy Cử nhân Quản trị kinh doanh (Bachelor of Business Administration) do Đại học St. Francis, Hoa Kỳ cấp (được Cục Quản lý Chất lượng, Bộ GD&ĐT công nhận). Bằng điểm tốt nghiệp có ghi chuyên ngành học. Bằng và bảng điểm hoàn toàn giống như bằng và bảng điểm cấp cho sinh viên học và tốt nghiệp tại Hoa Kỳ.

7. Giảng viên:

- 100% các giảng viên trong Chương trình là các thạc sĩ, tiến sĩ tốt nghiệp đại học, sau đại học tại các quốc gia có chất lượng đào tạo hàng đầu thế giới, có nhiều kinh nghiệm thực tiễn và đáp ứng các tiêu chuẩn của giảng viên giảng dạy các chương trình quốc tế.

- 50% các môn học của ngành và chuyên ngành đào tạo do giảng viên Đại học St. Francis trực tiếp đảm nhiệm.

8. Kinh phí đào tạo:

- Phí xét tuyển: 2.474.000 đồng/sinh viên (tương đương 100 USD).

- Học phí (cho khóa học chuẩn 121 tín chỉ, sinh viên học theo đúng lộ trình 4 năm – 8 học kỳ, học toàn phần tại Việt Nam): 358.334.160 đồng/sinh viên (tương đương 14.484 USD).

Lưu ý:

Sinh viên trúng tuyển chính thức khóa 04 tuyển sinh Kỳ Thu 2024 được cấp học bổng 54.551.700 đồng/sinh viên (tương đương 2.205 USD). Học phí cho một khóa học chuẩn sinh viên trúng tuyển chính thức phải nộp sau khi trừ học bổng là: 303.782.460 đồng (Ba trăm linh ba triệu, bảy trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm sáu mươi đồng – tương đương 12.279 USD).

Sinh viên trúng tuyển có điều kiện khóa 04 tuyển sinh Kỳ Thu 2024 được cấp học bổng 37.110.000 đồng/sinh viên (tương đương 1.500 USD). Học phí cho một khóa học chuẩn sinh viên trúng tuyển có điều kiện phải nộp sau khi trừ học bổng là: 321.224.160 đồng (Ba trăm hai mươi một triệu, hai trăm hai mươi tư nghìn, một trăm sáu mươi đồng – tương đương 12.984 USD).

Học bổng sẽ được giảm trừ trực tiếp vào các kỳ đóng phí khi học tại Trường Đại học Kinh tế.

- Phí xét tốt nghiệp: 2.968.800 đồng/sinh viên (tương đương 120 USD) – nộp trực tiếp cho Đại học St. Francis khi đăng ký tốt nghiệp.

- Phí tổ chức Lễ tốt nghiệp: 4.948.000 đồng/sinh viên (tương đương 200 USD).

- Hình thức thu các loại phí và học phí: chuyển khoản.

+ Kinh phí đào tạo và các loại phí thu bằng đồng Việt Nam. Mức thu sẽ thay đổi theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm thu.

+ Tỷ giá tạm tính: 1 USD tương đương 24.740 VND (tham khảo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam ngày 24/01/2024).

Ghi chú: Sinh viên nếu chuyển tiếp sang học tại Đại học St. Francis, Hoa Kỳ sẽ phải nộp học phí theo quy định của Đại học St. Francis áp dụng tại Hoa Kỳ vào năm chuyển tiếp tương ứng. Sinh viên có cơ hội được hưởng mức học bổng tương đương 25% học phí học tại Đại học St. Francis nếu duy trì được GPA các kỳ đạt tối thiểu 3.0/4.0.

9. Quyền lợi sinh viên: được hưởng đầy đủ quyền lợi của sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN và Đại học St. Francis, Hoa Kỳ (ngoại trừ chính sách miễn, giảm học phí), bao gồm nhưng không giới hạn các hoạt động sau:

- Được tham gia các chương trình trao đổi sinh viên (có công nhận tín chỉ) với hơn 60 trường đại học hàng đầu trên thế giới và của Việt Nam là đối tác của Trường Đại học Kinh tế.

- Được tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, các hội nghị khoa học trong nước và quốc tế, tham gia nghiên cứu khoa học cùng giảng viên;

- Được tham gia các khóa đào tạo kỹ năng mềm, các câu lạc bộ phát triển bản thân và hỗ trợ việc làm, thực tập doanh nghiệp.

- Dịch vụ hỗ trợ đào tạo, công tác sinh viên, cơ sở vật chất tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo quyền lợi người học.

- Sinh viên học tại Việt Nam (nếu có nguyện vọng) được tham dự các hoạt động 'Trại Hè' hàng năm tại ĐH St. Francis và được mời sang Hoa Kỳ tham dự Lễ trao bằng tốt nghiệp và tham quan Chicago, thành phố lớn thứ 3 ở Hoa Kỳ với hồ Michigan nổi tiếng.

- Sinh viên được tham gia vào mạng lưới sinh viên và cựu sinh viên BBA của cả Hoa Kỳ và Việt Nam, được kết nối hợp tác với các tập đoàn chiến lược của trường, mở ra cơ hội khởi nghiệp, thăng tiến, phát triển mối quan hệ kinh doanh.